

Số: 2785 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v bổ sung có mục tiêu năm 2016 cho các huyện, thị xã, để thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11, ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP, ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước; Thông tư số 59/2003/TT-BTC, ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện;

Căn cứ Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 372/TTr-STC ngày 09/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung ngân sách có mục tiêu năm 2016 cho các huyện, thị xã, với số tiền: 18.047.709.000 đồng (*Mười tám tỷ, không trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm lẻ chín ngàn đồng*) từ nguồn kinh phí Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh đã được chuyển nhiệm vụ chi năm 2015 sang năm 2016 tại Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 của UBND tỉnh, để thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội năm 2016; chi tiết kinh phí bổ sung cho từng đơn vị như phụ biểu đính kèm.

Điều 2. UBND các huyện, thị xã thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch số kinh phí bổ sung trên để triển khai thực hiện. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả và thực hiện việc thanh, quyết toán đúng theo quy định tại Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có tên ghi tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (J 32b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Ninh

**PHỤ BIỂU BỔ SUNG NGÂN SÁCH CÓ MỤC TIÊU CHO CÁC HUYỆN, THỊ XÃ
KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN ĐIỆN CHO HỘ NGHÈO VÀ
HỘ CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

(Kèm theo Quyết định số **2785/QĐ-UBND**, ngày **21/9/2016** của UBND tỉnh)



Đvt: ngàn đồng

STT	Huyện, thị xã	Kinh phí	Ghi chú
1	Thị xã Buôn Hồ	163.800	
2	Huyện Ea H'Leo	1.371.581	
3	Huyện Ea Súp	1.872.284	
4	Huyện Krông Năng	961.976	
5	Huyện Krông Búk	663.856	
6	Huyện Buôn Đôn	1.587.632	
7	Huyện Cư M'gar	420.128	
8	Huyện Ea Kar	2.199.192	
9	Huyện M'Đrắk	2.838.230	
10	Huyện Krông Pắc	1.610.008	
11	Huyện Krông Ana	875.952	
12	Huyện Krông Bông	1.024.354	
13	Huyện Lắk	2.458.716	
Tổng cộng		18.047.709	